

Phân tích diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ trong Vợ nhặt (Kim Lân)

Những bài văn hay sưu tầm Phân tích diễn biến tâm trạng của bà cụ Tứ - mẹ Tràng trong truyện ngắn Vợ Nhặt (Kim Lân).

Đề bài: Phân tích tâm trạng bà cụ Tứ trong truyện "Vợ nhặt" của Kim Lân.

Bài làm:

Hướng dẫn lập dàn ý chi tiết:

I. Mở bài

- *Vợ nhặt* là tác phẩm xuất sắc của Kim Lân, viết về cuộc sống ngọt ngào của nhân dân ta mà tiêu biểu là gia đình bà cụ Tứ trong nạn đói khủng khiếp năm 1945.

- Trong ba nhân vật của truyện (bà cụ Tứ, Tràng và người đàn bà vợ Tràng), cụ Tứ, mẹ Tràng, là nhân vật có tâm trạng phức tạp mà nhân hậu vô cùng, thể hiện nổi bật nội dung nhân đạo sâu sắc, cảm động trong tác phẩm. Ngôi bút tài hoa của Kim Lân đã diễn tả rất thành công trạng thái tâm lí đó.

II. Thân bài

1. Sự ngạc nhiên đến sững sờ

- Tình huống đặc biệt làm cho bà cụ Tứ ngạc nhiên, ấy là việc con trai mình lấy vợ. Bà cụ ngạc nhiên vì con mình nghèo, xấu xí, dân ngụ cư lại đang thời buổi đói khát, nuôi thân chẳng xong.

- Khi bà cụ đi làm về muộn, thấy người đàn bà ngồi ở đầu giường con mình rất ngạc nhiên, càng ngạc nhiên hơn khi được người đàn bà chào bằng u và được Tràng giới thiệu: “Kìa nhà tôi nó chào u”..”Nhà tôi nó mới về làm bạn với tôi đây u ạ”.

2. Vừa mừng vừa tủi

- Khi đã vỡ lẽ, đã hiểu ra con mình “nhặt” được vợ, bà “cúi đầu nín lặng”. Bà liên tưởng đến bao cơ sự “oái ăm” “ai oán” “xót thương” cho số kiếp của đứa con mình. Bà liên tưởng đến người chồng quá cố, đến đứa con gái đã qua đời, lòng bà trĩu nặng tủi buồn, xót xa.

- Bà cụ Tứ mừng cho con từ nay yên bề gia thất, tủi thân làm mẹ không lo nổi vợ cho con. Giờ đây giữa lúc người chết đói “như ngã rạ” lại có người theo con trai bà về làm vợ. Cái tủi, cái buồn của người mẹ bị dồn vào cảnh nghèo cùng quẫn. Biết lấy gì để cúng tổ tiên, để trình làng khi con đã có vợ. Bà cụ Tứ khóc vì mừng con có vợ, khóc vì thương con dâu không biết làm sao vượt qua nỗi khó khăn này.

Phân tích diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ trong Vợ nhặt (Kim Lân)

“Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rủ xuống hai dòng nước mắt”. “Chúng mày lấy nhau lúc này, u thương quá!...” “ừ thôi thì các con đã phải duyên phải kiếp với nhau, u cũng mừng lòng...”. “Con ngồi xuống đây. Ngồi xuống đây cho đỡ mỏi chân”. Bao nhiêu tình yêu thương chân thành tha thiết của người mẹ thể hiện trong những lời giản dị mộc mạc ấy.

- Bà cụ xót xa thương dâu, thương con, tủi phận mình: “bà cụ nghẹn lời không nói được nữa, nước mắt cứ chảy xuống ròng ròng”. Bao nhiêu lo lắng ngổn ngang trong lòng.

3. Nỗi lo

- Bà cụ Tứ lo lắng thực sự cho con trai, con dâu, lo cho cái gia đình nghèo túng của bà giữa lúc đói kém này liệu có nuôi nổi nhau? Tương lai rồi sẽ ra sao...

- Ngẫm cái phận nghèo bà tự nhủ: “Có gặp bước khó khăn, đói khổ này người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có vợ được..”. Bà chỉ biết khuyên con, khuyên dâu thương yêu nhau, ăn ở hoà thuận với nhau để cùng vượt qua cơn khốn khó.

=> Đó là nỗi lo, nỗi thương của người mẹ từng trải, hiểu đời có tấm lòng sâu thẳm đối với mình. Trong sự lo lắng tủi hờn vẫn nhen nhóm một niềm tin.

4. Niềm tin

- Trong cái mừng, cái tủi, cái lo, người đọc vẫn thấy được niềm vui của cụ. Một niềm vui tội nghiệp không sao cất cánh lên được, cứ bị cái buồn, cái lo níu kéo xuống. Nhưng bà cụ Tứ cố vui và gắng làm cho con, cho dâu vui.

+ Vui trong ý nghĩ tốt đẹp về tương lai: “Rồi ra may mà ông giời cho khá...” ai giàu ba họ ai khó ba đời. Có ra thì con cái chúng mày về sau. Bà cụ “nói toàn: chuyện vui, toàn chuyện sung sướng sau này”.

+ Vui trong công việc sửa sang vườn tược, nhà cửa. Bà cụ giẫy cỏ cho sạch vườn. “Cái mặt búng beo u ám của bà rạng rỡ hẳn lên. Bà lão xăm xăm thu dọn, quét tước nhà cửa”.

+ Vui trong bữa cơm sáng, bữa cơm đầu tiên có con dâu đó là một bữa “tiệc với món cháo loãng và món “chè khoán” đắng chát – một bữa ăn ngày đói rất thảm hại nhưng bà cụ cố tạo ra niềm vui để động viên an ủi con trai, con dâu.

- Mặc dù cuộc sống khắc nghiệt, ngặt nghèo đến tàn bạo đã đầy đọa mẹ con bà. Bà vẫn cố tạo không khí hoà thuận ấm cúng trong gia đình và kể chuyện làm ăn, nuôi gà... tươi cười đon đả mức cho con dâu những bát cháo cám.

- Tuy nhiên cái vui ấy, dù là rất nhỏ bé mà vẫn mong manh, vẫn chìm đi trong cái tăm tối hiện tại: Tiếng khóc, mùi đốt đống rơm ở những nhà có người chết đói. Bà cụ nghĩ

Phân tích diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ trong Vợ nhặt (Kim Lân)

đến ông lão, đến đưa con út, đến cuộc đời cực khổ dài đằng dặc của mình, đến cái “đói to” trước mắt. Bà cụ pháp phởng nghĩ về con trai, về con dâu.

5. Nhân vật bà cụ Tứ mang nét đạo lí truyền thống:

- Trong cái thân hình khẳng khiu, tàn tạ, với “cái mặt bủng beo, u tối”, ”bà vẫn nung nấu một ý chí sống mãnh liệt. Bà là hiện thân của những người mẹ nghèo khổ mà từng trải, hiểu biết: hết lòng thương yêu con, yêu thương những cảnh đời tội nghiệp, oái oăm. Bà nung nấu một khát vọng về cuộc sống gia đình hạnh phúc.

III. Kết bài

Qua nhân vật bà cụ Tứ, với những diễn biến tâm trạng phức tạp – dưới ngòi bút nhân đạo của Kim Lân – nội dung nhân đạo sâu sắc, cảm động của “*Vợ nhặt*” đã động chạm đến nơi sâu thẳm nhất của lòng người, bắt độc giả phải khóc, phải cười, phải sống cùng nhân vật của mình.

Top 2 bài văn được đánh giá cao tuyển chọn từ các kì thi THPT

Bài số 1:

Những người mẹ luôn là người đem lại tình thương yêu lớn nhất, tình yêu bao la ấy có thể vượt qua những khó khăn, những thiếu thốn vật chất để mang lại một cuộc sống an lành hạnh phúc cho nhau. Trong nền văn học Việt Nam biết bao nhiêu nhà văn xây dựng được hình tượng người mẹ như thế. Nếu như Nguyễn Minh Châu xây dựng người mẹ đầy đức hi sinh là người đàn bà hàng chài thì Kim Lân lại xây dựng thành công nhân vật bà cụ Tứ trong truyện ngắn *Vợ Nhặt*. Ngoài những phẩm chất của bà thì nhà văn đi vào miêu tả diễn biến tâm lý nhân vật này. Để từ đó chúng ta càng thấy được những hi sinh, những nỗi niềm thương con vô bờ bến của bà.

Cụ Tứ là một người đã có tuổi, chồng thì đã mất con gái tên Đục thì đã đi lấy chồng bà sống với con trai tên là Tràng. Hai mẹ con bà xuất hiện trong nền cảnh của nạn đói năm 1945. Có thể nói chính hoàn cảnh khó khăn ấy càng làm nổi bật lên diễn biến tâm lý và phẩm chất của bà. Bà vẫn còn phải ra ngoài kiếm đồng rau cái muối, vẫn biết bao nhiêu nắng mưa, gánh nặng đổ lên đầu và trong buổi chiều hôm ấy bà bất ngờ trước hành động của con trai mình. Diễn biến tâm lý cũng bắt đầu từ đó.

Cụ về đến đầu công, cái ho thúng thảng của tuổi già cất lên, cụ thấy bất ngờ khi Tràng tỏ ra vui mừng đến thế. Sau câu nói cất lên “*U đã về rồi đấy à*” cùng với tâm trạng và hành động của Tràng linh cảm của một bà mẹ như giúp bà nhận ra rằng có một điều gì đó bất bình thường. Chính vì thế cụ Tứ lo lắng lắm và cứ thế tâm lý của cụ càng ngày càng diễn biến đến tầm cao hơn. Từ lo lắng bất thường cụ ngạc nhiên khi thấy sao lại có người đàn bà nào ngồi đầu giường thằng con trai mình thế kia. Những câu hỏi liên tiếp được cất lên

Phân tích diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ trong Vợ nhặt (Kim Lân)

cho thấy tâm trạng bối rối của người mẹ. Bà chưa biết là ai nhưng linh cảm cho bà thấy một điều bất thường và cuối cùng thì nó đã đến.

Bước chân của cụ Tứ bước vào đến nhà cũng là tâm lý đạt tới đỉnh điểm. Từ chỗ ngạc nhiên khi người đàn bà ấy lại gọi bà bằng “u” đến chỗ Tràng nói “*kìa nhà con nó chào u đấy*”. Đọc đến đây ta như cảm tưởng được cụ Tứ đang mắt tròn mắt dẹt nhìn người đàn bà rồi lại nhìn con mình mà không hiểu. Và tai bà dường như không nghe thấy gì nữa. Một cảm giác khó tả diễn ra trong người phụ nữ ấy. Thế rồi bà như vỡ lẽ ra mọi chuyện khi Tràng nói thêm về tình cảnh này. Bà buồn bà giấu những giọt nước mắt của mình mà chấp nhận. Tại sao vậy đáng ra nhà có hi thì phải vui mới đúng chứ thế mà ở đây bà lại khóc. Không phải bà không thích có con dâu nhưng trong hoàn cảnh miếng ăn còn chưa lo được thì lấy nhau về lại chỉ khổ thêm. Vì thế bà buồn bà thương con trai mình rồi nhìn người đàn bà vắn vè tà áo đã rách bợt cũng thấy thương cô ấy. Vậy nên bà nhắm mắt mà chấp nhận “*Thôi các con đã phải duyên phải kiếp với nhau thì u cũng mừng lòng*”. Có thể nói sau cái gật đầu kia là cả một nỗi lòng người mẹ, lo lắng cho con với cuộc sống sau nay. Bà thì thế nào cũng được nhưng bà không muốn con của bà thì bà muốn nó được sống cho qua cái tao đoạn này. Những cảnh tượng khói mờ mịt bên ngoài như nói thay cho tâm hồn của người mẹ ấy.

Khi bà đã voi đi nỗi lòng ấy bà với trách nhiệm của người mẹ bà như khơi sáng cho con mình những ý nghĩ tốt đẹp cho tương lai. Bà nói rằng không ai giàu ba họ không ai khó ba đời cả vì thế chỉ cần qua cái tao đoạn này thì chính họ yên bề gia thất. Bà lấp đi trong chính mình cái thực tại đen tối để rồi cùng con cái mình nghĩ về những chuyện tương lai.

Buổi sáng hôm sau với bữa cơm đầu tiên đón nàng dâu mới, bà dậy sớm cùng con dâu sửa soạn lại căn nhà quét dọn sạch sẽ mong chờ những điều tốt đẹp sẽ đến. Và ta cũng cảm thấy được những nét tâm trạng vui vẻ của bà khi thấy con mình hạnh phúc. Bữa cơm ấy bà là người nói nhiều nhất dường như bà không thể nào giấu đi niềm vui trong lòng mình. Bà nói với Tràng về việc chỗ kia sẽ làm một cái chuồng gà nuôi hai con gà để mỗi ngày nó đẻ trứng ra ăn. Niêu cháo đơn sơ ấy chỉ vắn vắn có nồi cháo hoa lỏng thế nhưng mọi người ăn rất ngon cũng như bà đang rất vui. Hết cháo bà quyết định mang nồi “chè khoán” lên đãi các con. Thật ra thì đó là cám thế nhưng bà không muốn các con đói và bà cũng muốn níu giữ cái không khí vui vẻ hạnh phúc ấy. Biết rằng Tràng và vợ thấy chát ở trong lòng nên bà an ủi rằng nhiều người còn không có cám mà ăn. Vậy là người mẹ ấy với những phẩm chất của mình đã đem đến cho các con những niềm yêu thương niềm tin vào tương lai.

Như vậy có thể nói bà cụ Tứ đã diễn ra những cung bậc cảm xúc từ cao đến thấp từ buồn đến hạnh phúc vui tươi. Cuộc sống dẫu có vất vả đói nghèo cái chết tử thần thì lúc nào cũng cận kề thế nhưng bà vẫn cứu mạng lấy người đàn bà kia, yêu thương con trai và hướng cho họ cái nhìn về một tương lai tốt đẹp hơn.

Bài số 2:

Phân tích diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ trong Vợ nhặt (Kim Lân)

Kim Lân là cây bút truyện ngắn xuất sắc. Ông viết rất hay về thú "phong lưu đồng ruộng". "*Nên vợ nên chồng*" và "*Con chó xấu xí*" là hai tập truyện ngắn nổi tiếng của nhà văn. "*Vợ nhặt*" - một truyện ngắn độc đáo rút trong tập "*Con chó xấu xí*" xuất bản năm 1962. Truyện thấm đẫm tinh thần nhân đạo đã phản ánh cuộc đời nghèo khổ, cơ cực và khát vọng về hạnh phúc gia đình của người nông dân Việt Nam trong thời Pháp thuộc. Nhà văn kể về chuyện anh cu Tràng "nhặt" được vợ khi cả xóm ngụ cư người chết đói như ngã rạ. Trong ba nhân vật của truyện, hình ảnh bà cụ Tứ - mẹ của Tràng để lại cho người đọc nhiều ấn tượng.

Cuộc đời bà cụ Tứ thật đáng thương: tuổi già, nhà nghèo, góa bụa, hiền lành và thâm lặng... Bà cụ lần đầu xuất hiện trong bóng hoàng hôn tê tái, khi người con trai làm nghề kéo xe dẫn người đàn bà xa lạ về gia đình bà. Một mái nhà tranh "đứng rúm rỏ trên mảnh vườn cỏ mọc lôn nhôn những búi cỏ dại". Sau tấm phen rách nát là những "niêu bát, xống áo vút bừa bãi cả trên giường dưới đất". Người mẹ già nghèo khổ "húng hắng ho" chẳng khác nào một chiếc bóng "lọng khọng" đi vào ngõ. Bà cụ ngạc nhiên khi chợt thấy một người đàn bà xa lạ đứng ngay đầu giường thằng con mình. Bà lão "đứng sững lại", càng ngạc nhiên hơn. Bà băn khoăn tự hỏi: "*Sao lại chào mình bằng u? Không phải con cái Đục mà. Ai thế nhỉ?*". Bà háp háy mắt, thấy mắt mình "nhoèn ra", ... rồi "lập cập" bước vào nhà. Lại nghe một tiếng chào nữa, bà lão "băn khoăn" ngồi xuống giường, lòng bà phân vân không kể xiết! Sau khi nghe Tràng "giới thiệu" người khách lạ, bà cụ Tứ vừa mừng vừa lo lại tủi thân. Lòng bà xáo trộn bao nỗi niềm. Một đời người trải qua nhiều đau khổ, vất vả, cay đắng, bà lấy làm xót xa, thấy mình làm mẹ mà không tròn bổn phận với con. Bà khóc. Tâm trạng cay đắng, chua xót: "Lòng người mẹ già nghèo khổ ấy... vừa ai oán, vừa xót thương cho số kiếp đứa con mình". Bà cụ Tứ nghĩ đến gia cảnh mà thêm buồn tủi. Tiếng than, tiếng thở dài như tràn qua dòng nước mắt. Thương con, thương cho số phận mình, những tháng năm dài đằng đặc với bao chuyện buồn. Bà thương mình trải qua một cuộc đời đầy cay đắng: "Chao ôi! Người ta dựng vợ gả chồng con lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con đẻ cái mở mặt sau này. Còn mình thì...".

Nạn đói đang đe dọa. Bà phấp phỏng lo âu: "Chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua được con đói khát này không?". Góa bụa, nghèo khổ, cô đơn. Chồng chết rồi mụn con gái chết con. Bà sống với đứa con trai thô kệch "mắt nhỏ tí, quai hàm bạnh ra" lại có tật vừa đi vừa nói lảm bảm như người dở hơi. Bà mỗi ngày một già mà Tràng vẫn sống độc thân. Tục ngữ có câu: "Trẻ cậy cha, già cậy con". Bà mẹ càng thấy buồn, lo vô hạn. Tuy mặc cảm cho số phận, bà chợt nghĩ đến cái may của gia đình mình: Người có gặp bước khó khăn, đói khổ này, người ta mới lấy đến con mình, mà con mình mới có vợ được". Hạnh phúc đến với tuổi già quá lớn lao và đột ngột! Niềm vui xôn xao dậy lên trong lòng người mẹ già nghèo khổ. Bà vui sướng nhận nàng dâu mới. Chẳng cần phải cưới cheo. Cũng chẳng tìm đâu ra cỗ bàn để đón mừng người con dâu mới, cử chỉ bà rất dịu dàng, âu yếm. Bà gọi người đàn bà xa lạ là "con" rồi xưng "u" một cách thân tình, ruột thịt: "Ừ! Thôi thì các con đã phải duyên phải kiếp nhau, u cũng mừng lòng". Bà nhìn nàng dâu mà lòng đầy

Phân tích diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ trong Vợ nhặt (Kim Lân)

thương cảm. Vượt qua mọi tục lệ, bà vui mừng vì từ nay con trai bà đã có vợ. Bà sung sướng về hạnh phúc của con. Mừng mừng tủi tủi, nước mắt chảy ra ròng ròng.

Mẫu tử tình thâm! Lòng mẹ già đối với con trai và nàng dâu thật là mênh mông. Bà hạ thấp giọng xuống thân mật, vừa khuyên con vừa an ủi: "...Cốt làm sao chúng mày hòa thuận là u mừng rồi. Năm nay thì đói to đấy. Chúng mày lấy nhau lúc này, u thương quá...".

Bà nhắc con trai đủ chuyện, từ việc đan tấm liếp để che chắn gian buồng, đến chuyện làm chuồng gà, chuyện làm ăn, chứa chan hi vọng.

Kim Lân rất tinh tế khi miêu tả những biến thái trong tâm hồn bà cụ Tứ. Cảnh mẹ chồng đón nàng dâu mới, đơn sơ nghèo nàn mà cảm động. Tâm trạng người mẹ già lúc thì ngạc nhiên lo lắng, lúc thì vui buồn lẫn lộn. Mặc cảm về phận nghèo, nhưng lòng bà vẫn ít nhiều hi vọng về cuộc đời của con: "Rồi may ra ông trời cho khá... Biết thế nào hở con, ai giàu ba họ, ai khó ba đời? Có ra thì rồi con cái chúng về sau"...

Bữa cơm đón nàng dâu mới sau "tối tân hôn" của Tràng là một nét vẽ rất tài tình, giàu tính nhân bản. Trên cái mẹt rách làm mâm là một đĩa muối, một lùm rau chuối thái rối và một nồi cháo cám. Mỗi người được hai bát cháo loãng bõng. Thế mà bà cụ Tứ rất vui. Trong bữa ăn bà nói toàn chuyện vui, toàn chuyện sung sướng về sau này. Bà gọi nồi cháo cám "đắng chát" là "chè khoán" rồi rít khen "ngon đáo để", ít nhiều tự hào, an ủi động viên con trai và nàng dâu: "Cám đấy mày ạ! Ngon đáo để, cứ thử ăn mà xem. Xóm ta khối nhà chả có cám mà ăn đấy!". Sau này, vợ chồng con cái Tràng có thể có những bữa cơm no, nhiều thịt cá ngon lành, nhưng họ có bao giờ quên được mùi vị "đắng chát" của nồi cháo cám ấy. Vì trong bát cháo cám ấy đã chứa đựng biết bao tình thương của mẹ già.

Mượn ngoại cảnh, sự việc để phỏ diễn tâm trạng nhân vật cũng là một thành công của Kim Lân trong việc khắc họa tâm trạng bà cụ Tứ khi cuộc đời mới đang hé mở. Cảnh tượng mới mẻ, đổi thay trong nhà ngoài sân: hai cái ang đầy nước, đồng rác mùn tung hoành ngay lối đi đã được hót sạch. Mấy chiếc áo quần rách bươm được đem ra phơi... Nhà cửa, sân ngõ được quét dọn sạch sẽ, quang quẻ. Bà cụ Tứ cùng con dâu giẫy cỏ... Cuộc đời của bà, của con bà, gia đình bà đã bắt đầu đổi thay. Mặc dầu còn nhiều thử thách cam go. Tiếng quạ kêu. Tiếng trống thúc thuế. Tiếng hò khóc tỉ tê của những nhà có người thân mới chết đói. Nước mắt bà cụ Tứ lại chảy ra, nhưng bà "không dám để con dâu nhìn thấy bà khóc". Trên cái nền đen tối ấy là hình ảnh lá cờ đỏ và đoàn người đi phá kho thóc của Nhật. Trong lo âu có niềm vui phấp phồng, thoáng hiện mơ hồ. Nạn đói chưa thể vượt qua, nhưng người mẹ già phúc hậu, từng trải là chỗ dựa cho hai vợ chồng Tràng đi tới... để khẳng định niềm tin: "Ai giàu ba họ, ai khó ba đời...".

Hạnh phúc cầm tay. Con trai đã có vợ. Bà cụ Tứ lo chết đói nhưng lòng vẫn vui và hi vọng. Có một chi tiết đầy ý nghĩa. Có lẽ lần đầu tiên trong nhà người mẹ nghèo khổ đã có

Phân tích diễn biến tâm trạng bà cụ Tứ trong Vợ nhặt (Kim Lân)

hai hào dầu thấp đèn, bóng tối đang bị xua tan dần. Đó là ánh sáng của hạnh phúc, ánh sáng của hi vọng.

Trong bài thơ "Ba mươi năm đời ta có Đảng", Tố Hữu viết:

"Đời ta gương vỡ lại lành,

Cây khô cây lại đâm cành nở hoa".

Cuộc đời mẹ con Tràng nhất định sẽ "đâm cành nở hoa". Có biết trận đói năm Ất Dậu 1945, hơn hai triệu đồng bào ta bị chết đói mới thấy hết lòng mẹ được miêu tả, mới cảm nhận được giá trị nhân đạo của truyện ngắn "Vợ nhặt" này. Giọt nước mắt, tiếng thở dài, nụ cười của bà cụ Tứ khi nhận nàng dâu mới làm ta cảm động khi khép trang văn "Vợ nhặt" của Kim Lân với nhiều băng khuâng.